

Bản án số: **20/2019/HSST**

Ngày: 17/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Hà Đồng Tịnh**

+ Bà **Nguyễn Thị Kim N**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:** Ông **Đặng Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXX-HS ngày 05/4/2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **PHẠM THỊ THUYẾT N**

Giới tính: Nữ

- Tên gọi khác: Không

- Sinh ngày: 16/5/2000 tại Đà Nẵng

- HKTT: Không xác định.

- Chỗ ở: Số 63 đường P, phường M, quận S, TP Đà Nẵng;

- Nghề nghiệp: Không

- Trình độ học vấn: 7/12
 - Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh; -Tôn giáo: Không.
 - Tiền án, tiền sự: Không
 - Con ông: Trần Hoàng V (SN 1982) và bà: Phạm Thị L (SN 1980).
 - Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.
 - Có chồng: Nguyễn Văn D – Địa chỉ: Phòng 504 khu dân cư A2 đường P, phường N, quận S, Tp Đà Nẵng (Không có đăng ký kết hôn) và 02 người con tên: Nguyễn Hoàng Gia P (SN 2015) và Nguyễn Hoàng Gia Đ (SN 2017).
 - Bị cáo bị bắt ngày 22/8/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Hoà Sơn.
- Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Lê Viết T**, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ 18, phường H, quận H, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Anh **Phan Thanh H**, sinh năm: 1984; Trú tại: Số 116 đường Q, quận H, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Anh **Lê Duy B**, sinh năm: 1996; Trú tại: đường P 12, quận T, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Anh **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1997; Trú tại: Tổ 33, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

*** Người làm chứng:**

- Chị **Võ Thị Thùy T**, sinh năm: 1979; Trú tại: Tổ 20, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Bà **Huỳnh Thị Mỹ V**, sinh năm: 1965; Trú tại: Tổ 23, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*
- Bà **Đặng Thị V**, sinh năm: 1957; Trú tại: Tổ 07, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/8/2018, qua kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 63 Phùng Tá Chu, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, lực lượng CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn Trà phát hiện trong phòng có Phạm Thị Thuý N và 01 thanh niên tên Lê Viết T (SN 1988; Trú: Tổ 18, phường Hải Châu II, quận Hải Châu), tiếp tục kiểm tra trong phòng thì phát hiện tại kệ tủ gương (tủ chén) có 01 hộp nhựa màu vàng bên trong có 02 gói nylon kích thước khoảng (1x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. N khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng đá của N mua về để sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời.

*** Tang vật thu giữ:**

- 02 gói nylon kích thước khoảng (1x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu N;
- 01 bình nhựa có cắm ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy;
- 01 bật lửa;
- 01 ĐTDD Mastel màu đen có gắn số thuê bao 0905.075.851.

Qua điều tra xác định: N bắt đầu mua bán ma túy vào khoảng đầu tháng 8/2018, nguồn gốc ma túy N mua của một đối tượng tên Việt Bền (Không rõ nhân thân, lai lịch – là người quen biết ngoài xã hội), mỗi lần mua khoảng từ 1.000.000 đồng đến 1.300.000 đồng rồi đem về phân lẻ, bỏ vào ống nhựa hàn kín hai đầu hoặc bỏ vào bao nylon nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời. Từ tháng 8/2018 đến thời điểm bị bắt, N đã nhiều lần bán ma túy cho con nghiện theo cách thức: Ai có nhu cầu mua ma túy thì liên hệ đến số điện thoại của N là 0905.075.851 rồi N hẹn đến phòng trọ số 63 Phùng Tá Chu, phường Mân Thái để giao dịch mua bán nhưng N không nhớ rõ cụ thể thời gian, số tiền mua bán. Riêng trong ngày 22/8/2018, N đã bán ma túy cho Nguyễn Minh H 02 lần, bán cho Lê Viết T 01 lần, bán cho đối tượng tên Nam 01 lần, cụ thể như sau:

- Khoảng 12 giờ ngày 22/8/2018, Phan Thanh H (SN 1984; Trú: Số 116 Quang Trung, TP Đà Nẵng) đưa cho Lê Duy B (SN 1996; Trú: đường Phần Lãng 12, quận Thanh Khê) 200.000 đồng để Bảo đi mua ma túy về để Hùng và Bảo sử dụng. Bảo liên lạc với Nguyễn Minh H (SN 1997; Trú: Tổ 33, phường Mân Thái, quận Sơn Trà) để nhờ H tìm chỗ mua ma túy thì H nói Bảo qua chỗ H đi. H sử

dụng số điện thoại 0903.515.019 gọi điện thoại cho N theo số 0905.075.851 hỏi mua 200.000 đồng ma túy, N đồng ý và hẹn H đến phòng trọ của N để giao dịch mua bán. Bảo đến chờ H đến chỗ N, rồi H đưa cho N 200.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, N nhờ Bảo và H chở N đến quán bán cá trên đường Khúc Hạo, phường Mân Thái. Khi gần đến nơi, Bảo và H đứng ngoài đợi còn N vào quán bán cá bán ma túy cho 01 thanh niên tên Nam (Không rõ nhân thân, lai lịch – việc N bán ma túy cho Nam thì H và Bảo không biết). Sau đó, Bảo chở H và N về phòng trọ của N. Tại đây, N đưa cho H 01 gói nylon có chứa ma túy, H đưa cho Bảo rồi cùng với Bảo ra về. Bảo chở H về rồi qua chở Hùng về nhà để cùng sử dụng ma túy với Hùng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, lúc Bảo đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu trắng, BKS 37S1 – 1122 chở Hùng lưu thông trên đường Ngô Quyền thì bị đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn Trà yêu cầu dừng xe và kiểm tra hành chính, phát hiện Phan Thanh H đang cầm 01 gói nylon không có hình dạng cụ thể bên trong chứa ma túy vứt xuống đường. Lực lượng công an đã tiến hành niêm phong và thu giữ tang vật.

- Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2018, Nguyễn Minh H sử dụng số điện thoại 0903.515.019 gọi điện thoại cho N theo số 0905.075.851 hỏi mua 180.000 đồng ma túy về sử dụng, N đồng ý và hẹn H đến phòng trọ của N để giao dịch. Lúc H đến, H đưa cho N 180.000 đồng qua cửa sổ rồi N đưa cho H ống nhựa màu đen được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 5cm, bên trong có chứa ma túy. Đến 13 giờ 50 phút cùng ngày, lúc H đang điều khiển xe nhãn hiệu Exciter màu đỏ, BKS 43E1 – 303.97 lưu thông trên đường Trương Định thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính và bắt quả tang H đang tàng trữ 01 ống nhựa màu đen bên trong có chứa ma túy. Lực lượng công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong số ma túy nói trên.

- Khoảng 13 giờ ngày 22/8/2018, Lê Viết T sử dụng số điện thoại 0903.557.252 gọi đến số điện thoại 0905.075.851 của N hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy thì N đồng ý và hẹn đến phòng trọ số 63 Phùng Tá Chu, phường Mân Thái để giao dịch mua bán. Khi Tân đến thì N có nhờ Tân chở đi công việc thì Tân đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tân và N quay trở về phòng trọ của N. Tại đây, Tân có nói N bán cho Tân 100.000 đồng ma túy để cùng nhau sử

dụng, N đồng ý, lấy tiền rồi lấy ma túy bỏ vào ống thủy tinh, bật lửa để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

*** Tang vật thu giữ của Phan Thanh H và Lê Duy B:**

- 01 gói nylon không có hình dáng cụ thể bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu B.

*** Tang vật thu giữ của Nguyễn Minh H:**

- 01 ống nhựa màu đen được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 5cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số: 168/GĐ-MT ngày 31.8.2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Tinh thể rắn trong mẫu niêm phong ký hiệu H gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu H: 0,079 gam

Tại Kết luận giám định số: 170/GĐ-MT ngày 31.8.2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Tinh thể rắn trong mẫu niêm phong ký hiệu N và B gửi đi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu N: 0,208 gam, mẫu B: 0,085 gam.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 15/3/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Thị Thúy N phạm tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Phạm Thị Thúy N** từ **08 năm** đến **08 năm 06 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 22/8/2018.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 phòng bì niêm phong số: 168/GĐ-MT ngày 31/8/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu H hoàn lại sau giám định;

- 01 phòng bì niêm phong số: 170/GĐ-MT ngày 31/8/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 0,318 gam mẫu N và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định;

- 01 bình nhựa có cắm ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy;

- 01 bật lửa;

Tịch thu nộp N sách Nhà nước 01 ĐTDĐ Mastel màu đen có gắn số thuê bao 0905.075.851 của Phạm Thị Thúy N.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Thị Thúy N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể: Để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân, từ đầu tháng 8/2018, Phạm Thị Thúy N bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nhưng không nhớ số tiền mua

bán. Qua điều tra xác định vào ngày 22/8/2018, N đã có hành vi mua ma túy của đối tượng tên Việt Bền (không rõ nhân thân, lai lịch) đem về bán lại cho các đối tượng Lê Viết T (100.000 đồng ma túy), Nguyễn Minh H (0,079 gam ma túy giá 180.000 đồng), Lê Duy B (Nguyễn Minh H mua giúp B 0,085 gam ma túy giá 200.000 đồng) và đối tượng tên Nam (không rõ nhân thân, lai lịch) 500.000 đồng ma túy.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của Phạm Thị Thúy N đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người trở lên theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Thị Thúy N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp Methamphetamine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Phạm Thị Thúy N nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; ngoài ra, hiện tại bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành và những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy:

- 01 phòng bì niêm phong số: 168/GĐ-MT ngày 31/8/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu H hoàn lại sau giám định;

- 01 phòng bì niêm phong số: 170/GĐ-MT ngày 31/8/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 0,318 gam mẫu N và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định;

- 01 bình nhựa có cắm ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy;

- 01 bật lửa;

Đối với 01 ĐTDĐ Mastel màu đen có gấn số thuê bao 0905.075.851 của Phạm Thị Thúy N đã dùng vào việc phạm tội, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp N sách Nhà nước.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019)

Truy thu nộp N sách Nhà nước số tiền 980.000 đồng của bị cáo Phạm Thị Thúy N có được từ việc bán ma túy mà có, cụ thể: bán cho Lê Viết T 100.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Minh H 0,079 gam ma túy giá 180.000 đồng, Lê Duy B

(Nguyễn Minh H mua giúp Bảo) 0,085 gam ma túy giá 200.000 đồng và đối tượng tên Nam (không rõ nhân thân, lai lịch) 500.000 đồng ma túy đá.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự của Lê Duy B, Phan Thanh H, Nguyễn Minh H và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Viết T, Lê Duy B, Phan Thanh H, Nguyễn Minh H, Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thị Thuý N của đối tượng tên Việt Bền và hành vi mua trái phép chất ma túy của đối tượng tên Nam, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

Ngoài ra, qua điều tra còn xác định: Phạm Thị Thuý N và Nguyễn Văn Dũng (Sinh năm 1992; Trú: Tổ 40, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà) có quan hệ yêu đương và chung sống với nhau như vợ chồng. Đến thời điểm tháng 8/2014, N phát hiện có thai, nguyên nhân do trước đó N có quan hệ tình dục với Nguyễn Văn Dũng. Sau đó, gia đình N và Dũng có tổ chức lễ ăn hỏi rồi N và Dũng sống chung với nhau. Đến ngày 23/01/2015, N sinh được 01 con nhỏ và đặt tên là Nguyễn Hoàng Gia Phúc. N xác định đây là con của Dũng vì trước đây N chỉ quan hệ tình dục với Dũng. Hành vi của Nguyễn Văn Dũng có dấu hiệu cấu thành tội “Giao cấu với trẻ em”, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiến hành khởi tố vụ án độc lập để làm rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Dũng là có cơ sở, đúng theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Phạm Thị Thuý N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thị Thúy N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Thị Thúy N **08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 22/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong số: 168/GĐ-MT ngày 31/8/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu H hoàn lại sau giám định;

- 01 phong bì niêm phong số: 170/GĐ-MT ngày 31/8/2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 0,318 gam mẫu N và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định;

- 01 bình nhựa có cắm ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy;

- 01 bật lửa;

Tuyên tịch thu nộp N sách Nhà nước 01 ĐTDĐ Mastel màu đen có gắn số thuê bao 0905.075.851 của Phạm Thị Thúy N.

Truy thu nộp N sách Nhà nước số tiền 980.000 đồng của bị cáo Phạm Thị Thúy N.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2019).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị Thúy N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM